

Số: 50 /KH-UBND

Đông Triều, ngày 16 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện công tác trẻ em và bình đẳng giới năm 2024

Căn cứ Công văn số 240/SLĐTBXH-TE&BDG ngày 24/01/2024 của Sở Lao động - TB&XH tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn triển khai công tác trẻ em và bình đẳng giới năm 2024;

Theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã tại Tờ trình số 123/TTr- LĐTBXH ngày 16/02/2024 và ý kiến thống nhất của các thành viên UBND thị xã; Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác trẻ em và bình đẳng giới năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đối với công tác trẻ em: Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em để thực hiện tốt các quyền của trẻ em, bảo đảm trẻ em được phát triển toàn diện. Thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em, giảm thiểu tai nạn thương tích trẻ em, nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ em về dinh dưỡng, sức khỏe tâm thần, chăm sóc trẻ em mồ côi, khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Nâng cao chất lượng cuộc sống cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đối với công tác bình đẳng giới: Thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; tăng quyền năng và cơ hội cho phụ nữ; giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; tập trung giải quyết các vấn đề đối với lao động nữ trong cụm công nghiệp.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động triển khai thiết thực, hiệu quả, bám sát theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh, của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và của thị xã nhằm phù hợp với điều kiện của địa phương, đặc thù của các nhóm đối tượng.

- Đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong việc thực hiện công tác trẻ em và bình đẳng giới; bố trí ngân sách địa phương, nhân lực để thực hiện kế hoạch tại địa phương; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của thị xã về công tác trẻ em và bình đẳng giới; xây dựng kế hoạch triển khai công tác trẻ em, bình đẳng giới năm 2024; xây dựng mạng lưới, hệ thống công cấp dịch vụ phòng ngừa, ứng phó với bạo lực giới

- Triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo mới ban hành¹ tới 100% cán bộ, công chức, viên chức, lao động, nhân viên, công tác viên trong cơ quan, đơn vị, cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp trẻ em, trường học và đơn vị có liên quan. Tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền, lãnh đạo cơ quan, đơn vị kế hoạch, biện pháp cụ thể thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, Chỉ thị 31/CT-TTg; Kế hoạch số 02/KH-UBND.

- Rà soát, đánh giá mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác trẻ em và bình đẳng giới, công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ được tỉnh, thị xã giao², đánh giá các mục tiêu chưa đạt và những hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ, phân tích rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan của những hạn chế đó và đề ra giải pháp khắc phục cụ thể, hiệu quả trong năm 2024, tiến tới thực hiện đạt mục tiêu giai đoạn vào năm 2025";

- Xây dựng kế hoạch, triển khai công tác trẻ em, bình đẳng giới năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương:

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ việc lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ, vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch phát triển bền vững, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2024;

Xây dựng kế hoạch công tác trẻ em, bình đẳng giới năm 2024, chương trình công tác của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và bảo vệ chăm sóc trẻ em năm 2024 trên cơ sở bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch, đề án của tỉnh, của thị xã về trẻ em, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ giai đoạn 2021-2025 và đến năm 2030 (phụ lục 01); trong kế hoạch năm 2024 phải rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, kinh phí thực hiện đồng thời phân công rõ trách nhiệm từng đơn vị, cá nhân trong tổ chức thực hiện để đảm bảo đạt kế hoạch. Tham mưu đưa kết quả và mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của đơn vị vào đánh giá thi đua khen thưởng năm 2024;

- Bố trí tăng kinh phí và bố trí nhân lực ở thị xã, cấp xã đảm bảo đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về trẻ em, bình đẳng giới và công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ ở cơ quan, đơn vị, địa phương. Lưu ý: thực hiện quy định về phân

¹ Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Chỉ thị 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới; Quyết định số 1591/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030”; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

cấp ngân sách, năm 2024 Phòng Lao động - TB&XH chủ trì phối hợp với các thành viên Ban VSTBCPN và BVCSTE chủ động tham mưu cho UBND thị xã bố trí kinh phí thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ nhiệm vụ về trẻ em và bình đẳng giới, công tác vì sự phát triển của phụ nữ và duy trì và nhân rộng các mô hình thí điểm về trẻ em và bình đẳng giới, nhất là các mô hình tỉnh đã chỉ đạo thực hiện thí điểm từ năm 2021.

- Tham mưu, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm đối với công tác phòng chống TNTT trẻ em. Bố trí kinh phí, vận động xã hội hóa, hợp tác công - tư xây dựng, lắp đặt bể bơi, phát triển phong trào bơi lội, dạy bơi phòng chống đuối nước cho trẻ em trong cộng đồng, trường học theo Chỉ thị số 33/CT-TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước; quản lý, giáo dục thanh thiếu nhi, học sinh trong dịp hè trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và các kế hoạch của UBND tỉnh, thị xã về phòng chống đuối nước. Quyết tâm giảm số trẻ em bị tử vong do TNTT, nhất là đuối nước;

- Xây dựng mạng lưới, hệ thống cung cấp dịch vụ phòng ngừa, ứng phó với bạo lực giới, xâm hại trẻ em;

- Tham mưu, chỉ đạo bố trí đội ngũ cộng tác viên xã hội ở 100% thôn, khu phố làm công tác trẻ em, bình đẳng giới (gắn với kiêm nhiệm cộng tác viên dân số, gia đình) theo định hướng của Thủ tướng Chính phủ³ (UBND cấp xã có quyết định thành lập đội ngũ cộng tác viên xã hội; đảm bảo chế độ phụ cấp cho đội ngũ cộng tác viên xã hội).

- Củng cố, phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em, dịch vụ công tác xã hội hỗ trợ trẻ em và người bị bạo lực giới: Địa chỉ tin cậy, điểm/nhà tạm lánh, mỗi xã/phường bố trí ít nhất 01 địa chỉ tin cậy, điểm tạm lánh và thông tin rộng rãi địa chỉ, cán bộ đầu mối cho người dân biết để tiếp cận nhanh chóng, dễ dàng khi có nhu cầu cần trợ giúp. Phát triển mạng lưới xã hội bảo vệ trẻ em với sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, các Hội hoạt động vì trẻ em ...; phân công thành viên trong mạng lưới ở cấp xã, thôn phụ trách, theo dõi, giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt dễ thường xuyên tiếp cận, nắm tình hình và báo cáo, trợ giúp kịp thời.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và bảo vệ chăm sóc trẻ em và hoạt động giao ban định kỳ của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và bảo vệ chăm sóc trẻ em; tăng cường phối hợp liên ngành, nhất là giữa ngành Lao động - TB&XH, Văn hóa và Thông tin, Giáo dục và Đào tạo; Y tế, Công an, Tư pháp, Hội LHPN, Đoàn thanh niên và các cơ quan, tổ

³ Quyết định số: 2238/QĐ-TTg, ngày 30/12/2021: “a) Rà soát, đề xuất các giải pháp quản lý nhằm đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện công tác gia đình các cấp bảo đảm tinh gọn, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả, có sự gắn kết nội dung gia đình với các lĩnh vực có liên quan; *phát triển mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở.*”

Quyết định số 496/QĐ-TTG ngày 30/3/2021: “Triển khai đội ngũ cộng tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; lồng ghép công tác gia đình, trẻ em vào nhiệm vụ của cộng tác viên dân số”.

chức có liên quan tại địa phương. Chú trọng công tác phòng ngừa, ứng phó để bảo vệ trẻ em, nhất là phòng, chống xâm hại trẻ em, đặc biệt là xâm hại tình dục; phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực trong trường học; phòng, chống tai nạn, thương tích, đặc biệt ưu tiên phòng, chống đuối nước ở trẻ em; chăm sóc sức khỏe tâm thần, tâm lý xã hội cho trẻ em; phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời; chính sách phát triển giáo dục mầm non, trong đó chú trọng cho cụm công nghiệp, vùng khó khăn; nâng cao thể trạng, dinh dưỡng cho trẻ em suy dinh dưỡng nặng, đặc biệt ở trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, dân tộc thiểu số, miền núi; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; ngăn chặn bạo lực giới kịp thời, hiệu quả, nhất là trong gia đình và cơ sở giáo dục.

2. Công tác truyền thông, giáo dục

2.1. Nội dung trọng tâm

a) Lĩnh vực trẻ em: (1) Các quy định của Luật trẻ em, Nghị định 56/2017/NĐ-CP hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật trẻ em; Nghị định số 130/2021/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ, trợ giúp xã hội và trẻ em; Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; các mục tiêu vì trẻ em đến năm 2025 và đến năm 2030; tiêu chí xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; các chính sách trợ giúp của Trung ương, của tỉnh dành cho trẻ em; (2) Cung cấp kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, bảo vệ trẻ em: phòng ngừa xâm hại, bạo lực trẻ em; phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; phòng ngừa trẻ em bị mua bán, chống tảo hôn, ép kết hôn, hôn nhân cận huyết thống; phòng ngừa lao động trẻ em; phòng chống dịch bệnh; chăm sóc sức khỏe tâm thần; phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời; chăm sóc trẻ khuyết tật, trẻ tự kỷ; (4) tuyên truyền chính sách trợ giúp trẻ em trong các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, giáo dục, trợ giúp xã hội; (5) Những sáng kiến hay, cá nhân, tập thể tiêu biểu đóng góp tích cực cho công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; kết quả xử lý các vụ việc điển hình về xâm hại trẻ em; (6) *văn bản mới ban hành*: Chỉ thị 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới; Quyết định số 1591/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030”; (7) Quảng bá Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em (111), đường dây tư vấn miễn phí của Tỉnh (18001769);

b) Lĩnh vực bình đẳng giới: (1) Tiếp tục tuyên truyền Luật Bình đẳng giới, Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới; các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới và Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, Chương trình truyền thông về bình đẳng giới, Chương trình tăng cường

sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021-2030; văn bản chỉ đạo của trung ương, của tỉnh, của thị xã về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; (2) Luật phòng chống bạo lực gia đình, Nghị định số 82/2020/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; (3) Kiến thức phòng chống bạo lực giới, bạo lực gia đình, chống quấy rối tình dục, tiêu chí thành phố/làng quê an toàn, thân thiện với phụ nữ và trẻ em; (4) Những điển hình tốt, người có uy tín, ảnh hưởng tích cực tại cộng đồng trong thực hiện bình đẳng giới; phản bác những thông tin sai lệch về bình đẳng giới; (5) Các mô hình, dịch vụ, đường dây nóng hỗ trợ phòng chống bạo lực giới của tỉnh (Ngôi nhà Ánh Dương: 18001769); địa chỉ tin cậy, nhà tạm lánh...

2.2. Đối tượng và hình thức tuyên truyền

Đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em, bổn phận của trẻ em phù hợp với từng nhóm đối tượng; chú trọng truyền thông ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, truyền thông trực tiếp cho đối tượng đích; thông tin về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em Tổng đài 111 (quốc gia), 19001769 (Quảng Ninh) và các dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa phương đến từng gia đình, lớp học, cộng đồng dân cư; đặc biệt là truyền thông cho cha mẹ và trẻ em. Cụ thể:

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của ngành, địa phương tuyên truyền thông qua hội nghị, hội thảo, tập huấn, giao ban định kỳ; tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử, trang fanpage của cơ quan, đơn vị, địa phương, tạp chí, báo, đài; tăng cường ứng dụng, khai thác lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông trên nền tảng số.

b) Đối với cộng đồng dân cư, trường học: Tùy vào đặc điểm dân cư, vùng miền, địa bàn để lựa chọn hình thức tuyên truyền cho phù hợp như: Truyền thông qua hội nghị, đối thoại trực tiếp, qua các cuộc họp tổ dân, khu phố, giao lưu văn hóa quần chúng, sinh hoạt cộng đồng, hội thi, sân khấu hóa, giao lưu giữa các mô hình, các câu lạc bộ, loa truyền thanh tại cộng đồng; qua hệ thống phát thanh măng non, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt ngoại khóa, diễn đàn trẻ em, hội thi, tập huấn... tại các trường học.

- Xây dựng, phát hành, sử dụng hiệu quả các sản phẩm truyền thông, đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về trẻ em, bình đẳng giới trong các tầng lớp nhân dân; trong đó đối tượng đích tập trung là: nhóm người yếu thế, người khuyết tật; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; đối tượng còn hạn chế về nhận thức tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thanh niên nam, nữ trong độ tuổi tiền hôn nhân, mới kết hôn; địa bàn có nguy cơ cao về tảo hôn, ép kết hôn; những nơi còn nặng nề tư tưởng trọng nam, khinh nữ; công nhân cụm công nghiệp...thu hút sự tham gia của nam giới, trẻ em trai trong thực hiện bình đẳng giới.

- Đảm bảo truyền thông định kỳ về trẻ em và bình đẳng giới: thị xã xây dựng chuyên mục, chuyên đề hàng tháng; cấp xã có ít nhất 1 tin, bài/tuần phát trên hệ thống thông tin cơ sở.

3. Kiện toàn, nâng cao năng lực cho thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và Bảo vệ, chăm sóc trẻ em, cán bộ làm công tác bình đẳng giới các cấp, cán bộ thôn, khu phố, cộng tác viên xã hội, hòa giải viên

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và Bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp; đảm bảo hoạt động thường xuyên, giao ban định kỳ hằng quý (đối với thị xã) và hàng tháng (đối với cấp xã) nhằm phát huy vai trò, sự phối hợp của từng thành viên trong việc nắm tình hình, đề xuất các cơ chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy hoặc giải quyết vấn đề về bình đẳng giới; hướng dẫn cán bộ mới tiếp cận nhanh, đáp ứng với công việc.

- Đánh giá thực hiện các kế hoạch, chương trình, quy chế phối hợp⁴, Quy chế phối hợp liên ngành phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, xâm hại trẻ em; tập huấn kỹ năng tư vấn, cung cấp dịch vụ, hỗ trợ tâm lý, hỗ trợ trẻ em bị xâm hại, nạn nhân bị bạo lực giới, kiến thức chăm sóc trẻ em đầu đời, chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cho đội ngũ cán bộ, thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và các ngành liên quan thị xã, cấp xã, cán bộ thôn, khu phố, cán bộ công đoàn, hội viên của tổ chức đoàn thể, cộng tác viên xã hội, hòa giải viên, người có uy tín trong cộng đồng, tổ trưởng dân phố,.. để tăng cường phát hiện, can thiệp, xử lý đối với hành vi xâm hại trẻ em, bạo lực trên cơ sở giới.

- Tập huấn kỹ năng kiểm tra, giám sát thực hiện pháp luật, chính sách về trẻ em và bình đẳng giới, kiến thức về giới cho đội ngũ cán bộ thanh tra, tư pháp, nữ lãnh đạo, đại biểu Hội đồng nhân dân nhằm tăng cường hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát về trẻ em và bình đẳng giới.

- Tập huấn kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ, người nuôi dưỡng trẻ về phòng chống xâm hại trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích, chăm sóc trẻ em đầu đời, chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi, khuyết tật, tự kỷ, phòng chống bạo lực gia đình, giáo dục gia đình; tập huấn cho thanh, thiếu niên về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng tự bảo vệ, phòng chống xâm hại, bạo lực, tai nạn thương tích, sử dụng mạng xã hội an toàn, lành mạnh.

4. Tổ chức tốt các hoạt động vì trẻ em, bình đẳng giới ở thị xã, cấp xã và tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thị xã

4.1. Lĩnh vực trẻ em

⁴ Quyết định 2996/QĐ-UBND 06/9/2021 ban hành quy chế PHLN phòng chống bạo lực, xâm hại phụ nữ, trẻ em; Chương trình phối hợp số 832/CTPH-LĐTBXH-VHTT ngày 23/3/2022 phối hợp công tác gia đình, trẻ em, bình đẳng giới và phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội giai đoạn 2022 – 2025; Quy chế số 870/QC-SGDĐT-SYT-LĐTB&XH ngày 31/3/2022 Phối hợp triển khai công tác y tế trường học, chăm sóc, bảo vệ trẻ em, học sinh, học viên trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2022 – 2025; Chương trình phối hợp năm 2023 với Hội LHPN, sở Văn hoá và Thể thao về công tác trẻ em, BDG.

- Ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện Tháng hành động vì trẻ em năm 2024 (từ ngày 01/6/2024 đến ngày 30/6/2024); tổ chức Tết Thiếu nhi, Tết Trung thu cho tất cả trẻ em trên địa bàn; vận động, trợ giúp trẻ em khó khăn, đỡ đầu trẻ em mồ côi của địa phương; tăng cường chiến dịch truyền thông bảo vệ trẻ em gây ảnh hưởng tới cộng đồng.

- Phối hợp chặt chẽ thực hiện việc bàn giao, quản lý trẻ em trong dịp hè để bảo đảm mùa hè an toàn cho trẻ em, giảm thiểu trẻ em bị tai nạn thương tích, đặc biệt là tai nạn đuối nước và hạn chế tối đa tình trạng trẻ em bị bạo lực, xâm hại, phòng chống dịch bệnh có hiệu quả cho trẻ em.

- Thực hiện cao điểm và có hiệu quả công tác phòng chống đuối nước: triển khai sớm các hoạt động phòng chống đuối nước ngay trong đầu quý 2/2024. Thị xã lựa chọn phường Xuân Sơn là địa phương làm điểm của thị xã về phòng chống đuối nước; các xã, phường triển khai sâu rộng tới trẻ em và người dân; tổ chức phát động “Toàn dân tập môn bơi phòng, chống đuối nước”; mở các lớp dạy bơi cho trẻ em, tổ chức thi bơi và cứu đuối...; tăng cường đầu tư, xã hội hoá bể bơi, liên kết với bể bơi tư nhân dạy bơi cho trẻ em.

- Rà soát, thống kê trẻ em có hoàn cảnh khó khăn cần đỡ đầu, trợ giúp, có kế hoạch vận động, trợ giúp 100% số trẻ em này.

- Vận động các tổ chức xã hội, từ thiện ở địa phương tích cực tham gia các hoạt động vì trẻ em. Tham mưu, đề xuất hoặc vận động ủng hộ xây dựng các công trình dành cho trẻ em, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em dân tộc, hộ nghèo, vùng sâu, vùng xa. Phát hiện, ngăn chặn, giải quyết kịp thời các hành vi, vụ việc xâm hại, ngược đãi, bóc lột, sao nhãng, bỏ rơi đối với trẻ em. Thực hiện và nhân rộng phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em” gắn với cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn dân cư.

- Tổ chức các hoạt động phát huy quyền tham gia của trẻ em, lắng nghe tiếng nói của trẻ em: Diễn đàn trẻ em, gặp mặt đối thoại trong nhà trường giữa Ban giám hiệu, học sinh và các thầy cô, tổ chức hội thi, phát huy sáng kiến của trẻ em...

- Thực hiện các tiêu chí xã, phường phù hợp với trẻ em phấn đấu đạt chỉ tiêu thị xã đề ra; thẩm định, công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em năm 2024; tham mưu, đề xuất lồng ghép các tiêu chí xã, phường phù hợp với trẻ em với tiêu chí phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em” và gắn với tiêu chí “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên từng địa bàn dân cư.

4.2. Lĩnh vực bình đẳng giới

- Ban hành kế hoạch, tổ chức Lễ phát động Tháng hành động về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2024 (từ ngày 15/11/2024 đến ngày 15/12/2024); huy động các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tham gia, hưởng ứng tích cực, đặc biệt là sự tham gia của nam giới và trẻ em trai trong việc xóa bỏ bất bình đẳng giới, chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái; hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái có hoàn cảnh khó khăn; quan tâm tổ chức các hoạt động tại các xã miền núi, các xã có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, các đơn vị, doanh nghiệp có đông lao động nữ; huy động sự tham gia của các phương tiện thông tin đại chúng để tuyên

truyền nội dung, thông điệp và các hoạt động của Tháng hành động; báo cáo Tháng hành động, tổ chức Lễ phát động.

5. Đảm bảo thực hiện đầy đủ chính sách cho trẻ em; duy trì và phát triển các mô hình, dịch vụ, hoạt động trợ giúp, bảo vệ trẻ em, thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em và bình đẳng giới

5.1. Thực hiện chính sách

- Đảm bảo trẻ em được hỗ trợ kịp thời các chính sách về chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ giáo dục và chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của Trung ương và của tỉnh⁵; rà soát thường xuyên các đối tượng trẻ em để phát hiện đối tượng đủ tiêu chuẩn thực hiện chính sách, hướng dẫn gia đình làm hồ sơ đề nghị hưởng chính sách. Chú ý rà soát trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo theo tiêu chí mới (tại Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND) để hướng dẫn làm hồ sơ hưởng các chính sách đối với trẻ em hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định hiện hành.

5.2. Duy trì và phát triển các mô hình, dịch vụ, hoạt động trợ giúp, bảo vệ trẻ em, thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em và bình đẳng giới

- Các đơn vị, địa phương duy trì và nhân rộng các mô hình, dịch vụ trẻ em và bình đẳng giới (phụ lục 02 và 03) nhằm phát huy được hiệu quả các mô hình của tỉnh và thị xã đã và đang triển khai năm 2023 về trước, nhân rộng thêm các mô hình ở địa bàn, lĩnh vực còn tình trạng bất bình đẳng giới, nguy cơ xảy ra bạo lực trên cơ sở giới, xâm hại trẻ em còn cao, khuyến khích huy động các nguồn lực để duy trì và nhân rộng các mô hình hoạt động hiệu quả. Từng mô hình xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2024, trong đó đảm bảo các nội dung cơ bản: Mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể; phạm vi triển khai mô hình; nội dung hoạt động và tiến độ; kinh phí thực hiện (kèm dự toán chi tiết và tổng hợp các nguồn lực ngoài ngân sách tỉnh nếu có); tổ chức thực hiện.

- Trên cơ sở các Mô hình thí điểm của tỉnh đã tổng kết đánh giá và đúc rút kinh nghiệm năm 2023 (phụ lục 03): các địa phương tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả, nhân rộng mô hình trên địa bàn. Gắn kết hoạt động giữa các mô hình về gia đình, trẻ em, bình đẳng giới và liên kết với các mô hình khác có liên quan như giảm nghèo, vay vốn phát triển sản xuất, ... của Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ

⁵ (1) Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; (2) Nghị quyết 08/NQ-HĐND 09/12/2022 về sửa đổi Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND; (3) Nghị quyết 06/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 về Một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 31/10/2023 về việc tiếp tục thực hiện chính sách đặc thù của tỉnh quy định tại Nghị quyết số 204/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 và Nghị quyết số 248/2020/NQ-HĐND ngày 31/3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định 55a/2013/QĐ-TTg ngày 04/10/2013 về chính sách hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em bị mắc bệnh tim bẩm sinh; Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 quy định về chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng; nhận chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng; trợ giúp xã hội khẩn cấp và chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

nữ, Liên đoàn lao động, Chữ thập đỏ nhằm tăng cường giao lưu, học hỏi, tăng sự tương tác, hỗ trợ, tăng hiệu quả mô hình.

- Cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân, can thiệp, xử lý đối với vụ việc bạo lực trên cơ sở giới, xâm hại trẻ em; chủ động phối hợp với các ngành chức năng và địa phương liên quan trong việc tiếp nhận, bàn giao, tư vấn, trợ giúp trẻ em bị xâm hại, nạn nhân bị bạo lực trên cơ sở giới (*như mua bán người, bạo lực gia đình, xâm hại tình dục...*); kịp thời phối hợp với Công an địa phương xác nhận, trao đổi thông tin để trợ giúp trẻ em bị xâm hại. Duy trì có hiệu quả hoạt động các Văn phòng công tác xã hội, Tổ tư vấn học đường; hoạt động của mạng lưới cộng tác viên xã hội, hội viên Hội phụ nữ, Hội Nông dân, tổ hòa giải nhằm tích cực phát hiện để ngăn chặn và báo cáo kịp thời hành vi bạo lực, xâm hại, mua bán phụ nữ và trẻ em. Thực hiện tư vấn, hỗ trợ kịp thời các trường hợp nạn nhân bị buôn bán, bị bạo lực, kiến nghị xử lý vi phạm để bảo vệ nạn nhân theo quy định của pháp luật; lên án hành vi vô cảm, thờ ơ, bao che, không tố giác khi chứng kiến bạo lực.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát, tổng kết, đánh giá

6.1. Lĩnh vực trẻ em

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra liên ngành việc thực hiện Luật trẻ em, chính sách cho trẻ em, công tác phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại trẻ em tại địa bàn, các cơ sở trợ giúp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; các chương trình, mục tiêu, đề án, mô hình bảo vệ chăm sóc trẻ em; rà soát công tác xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, nghiêm minh hành vi vi phạm quyền trẻ em, đặc biệt là xâm hại trẻ em, vi phạm chính sách của nhà nước dành cho trẻ em; kiểm tra, rà soát và có các biện pháp khắc phục để bảo đảm môi trường sống an toàn, phòng ngừa bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục trẻ em và tai nạn thương tích, đặc biệt đuối nước trẻ em.

6.2. Lĩnh vực Bình đẳng giới và công tác Vì sự tiến bộ của phụ nữ

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến phụ nữ, bình đẳng giới, chương trình, mục tiêu vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới của thị xã và địa phương giai đoạn 2021-2025, hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ tại các đơn vị, địa phương, doanh nghiệp nhất là đối với các đơn vị, doanh nghiệp có đông lao động nữ, địa bàn vùng sâu, vùng xa;

7. Cập nhật thông tin, dữ liệu và chế độ báo cáo

7.1. Tập trung rà soát danh sách và trường thông tin của trẻ em; Phòng Lao động - TB và XH cung cấp danh sách trẻ em chưa được cập nhật vào phần mềm quản lý dữ liệu quốc gia, đối chiếu và chỉnh lý thông tin kịp thời để đảm bảo tất cả trẻ em được cập nhật, theo dõi trong hệ thống dữ liệu quốc gia; hàng tháng kịp thời cung cấp dữ liệu bổ sung các trường hợp trẻ em sinh ra cho cơ quan công an để cập nhật vào hệ thống dữ liệu quốc gia.

7.2. Định kỳ hằng tháng thu thập, cập nhật thông tin biến động về trẻ em vào sổ quản lý trẻ em và phần mềm dữ liệu trẻ em tại cấp xã, thị xã. Các ngành, đơn vị, địa phương thực hiện cập nhật, bổ sung, theo dõi đủ dữ liệu, chỉ tiêu về trẻ em, bình đẳng giới ở cấp xã, thị xã; thu thập thông tin, thống kê về tình hình

trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, các vụ việc tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em, bạo lực trên cơ sở giới và kết quả xử lý, can thiệp, trợ giúp.

7.3. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo (theo mẫu do Sở Lao động- TB và XH, UBND thị xã ban hành): Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về công tác trẻ em (6 tháng trước ngày 15/5, năm trước ngày 10/11), bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ (bao gồm cả tình hình bố trí, sử dụng kinh phí) định kỳ 6 tháng (trước ngày 05/6) và báo cáo năm 2024 (trước ngày 05/12) gửi về UBND thị xã (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội); thực hiện quy định báo cáo tại các chương trình, đề án, kế hoạch của tỉnh, của thị xã về trẻ em, bình đẳng giới; thông tin, báo cáo ngay những vấn đề, vụ việc đột xuất, nổi cộm có liên quan đến trẻ em và bình đẳng giới, nhất là trẻ em bị xâm hại, bạo lực, tai nạn thương tích, bị bỏ rơi, các vụ bạo lực trên cơ sở giới;

7.4. Kế hoạch công tác trẻ em và bình đẳng giới của đơn vị, địa phương năm 2024 gửi về UBND thị xã (qua Phòng Lao động - TB&XH thị xã) trước ngày 19/02/2024 (bao gồm cả việc bố trí nguồn lực thực hiện kế hoạch).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã

- Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về trẻ em và bình đẳng giới, là cơ quan Thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và Bảo vệ chăm sóc trẻ em thị xã. Là đầu mối tổ chức phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc tham mưu, đề xuất thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em và bình đẳng giới, hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, theo dõi đôn đốc triển khai thực hiện các hoạt động thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với các nhiệm vụ của trẻ em và bình đẳng giới. Giám sát việc tổ chức, triển khai các mô hình thực hiện bình đẳng giới, trẻ em trên địa bàn thị xã.

- Chủ động phối hợp với Trung tâm Y tế thị xã xây dựng chương trình phối hợp liên ngành về thực hiện thúc đẩy bình đẳng giới nhằm kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh năm 2024 tại địa phương.

- Tổ chức thông tin truyền thông, vận động nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi thực hiện quyền trẻ em, tập trung cao điểm trong Tháng hành động vì trẻ em. Cập nhật thông tin trẻ em vào phần mềm quản lý trẻ em đạt hiệu quả. Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em nhất là ở cấp xã, phường, đội ngũ cộng tác viên tham gia bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Tham mưu UBND thị xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, trang bị kiến thức tự bảo vệ, phòng

tránh bạo lực; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới.

- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật, chính sách về bảo vệ chăm sóc, giáo dục trẻ em và thực hiện quyền trẻ em; đề xuất các cơ chế, chính sách hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ cao rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

- Chủ động tham mưu cho UBND thị xã trong việc bố trí kinh phí, xây dựng kế hoạch, đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác bình đẳng giới và bảo vệ chăm sóc trẻ em, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng, cha mẹ và trẻ em về kiến thức, kỹ năng bảo vệ chăm sóc trẻ em; kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, chỉ thị, nghị quyết, chương trình, mô hình bảo vệ chăm sóc trẻ em; triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Tỉnh và hướng dẫn của Sở Lao động Thương binh & Xã hội tỉnh về công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới; duy trì có hiệu quả hoạt động định kỳ của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và Bảo vệ, chăm sóc trẻ em thị xã.

- Tham mưu tổ chức các lớp dạy bơi miễn phí cho trẻ em tại các xã, phường trên địa bàn thị xã.

- Phối hợp, đôn đốc thường xuyên đối với các phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường trong việc thực hiện công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới; quản lý đầy đủ đối tượng trẻ em và báo cáo đúng thời gian quy định. Thực hiện đầy đủ kịp thời chính sách trợ cấp thường xuyên, đột xuất cho trẻ em theo quy định.

- Đôn đốc các cơ quan, phòng, ban, ngành, UBND các xã, phường báo cáo kết quả thực hiện công tác trẻ em, bình đẳng giới định kỳ 06 tháng, năm 2024 và báo cáo đột xuất để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã

- Chỉ đạo xây dựng môi trường lành mạnh không có bạo lực; tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào thi đua "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*". Chú trọng rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ứng xử cho học sinh trong các trường học.

- Tăng cường giáo dục kiến thức về giới và kỹ năng phòng tránh bạo lực, xâm hại trẻ em cho giáo viên và học sinh. Phổ biến các nội dung kiến thức bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại tình dục và tai nạn thương tích cho trẻ em, giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên vào các giờ học hoặc tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt ngoại khóa. Tuyên truyền, tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý về kiến thức bảo vệ trẻ em. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, triển khai, thực hiện giáo dục về giới, giới tính, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới và phòng, chống

xâm hại tình dục trẻ em, bạo hành trẻ em, bạo lực học đường cho đội ngũ giáo viên, học sinh; tích hợp các nội dung trên vào chương trình giáo dục chính khóa, ngoại khóa trong nhà trường để giáo dục học sinh cho phù hợp với từng cấp học.

- Tổ chức các chương trình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em trong trường học; giáo dục bổ trợ kiến thức cho trẻ em bị tai nạn thương tích, trẻ em bị xâm hại, bạo lực do bị ảnh hưởng về tâm lý và thời gian gián đoạn trong học tập; quan tâm tới đối tượng trẻ em khuyết tật có khả năng tiếp thu nhưng không có khả năng đến trường.

- Triển khai tuyên truyền pháp luật về phòng chống ma túy trong các trường học; làm tốt công tác phối hợp 3 môi trường giáo dục: nhà trường, gia đình và xã hội trong việc ngăn ngừa, quản lý, giáo dục trẻ em cá biệt.

- Thực hiện nghiêm túc quy định hỗ trợ miễn, giảm học phí và các khoản đóng góp đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em đến trường; tuyên truyền cho học sinh và phụ huynh học sinh thuộc các cấp học mẫu giáo, tiểu học và THCS trên địa bàn về chính sách miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định; phối hợp với Phòng Lao động TB&XH và UBND các xã, phường hướng dẫn gia đình trẻ lập thủ tục hưởng chế độ hỗ trợ kịp thời.

- Duy trì và phát huy hoạt động của các Đội tuyên truyền viên măng non trong trường học nhằm giúp trẻ em giải quyết những băn khoăn, thắc mắc, đồng thời phát hiện và có biện pháp trợ giúp kịp thời cho trẻ em.

- Nghiên cứu đề xuất chính sách hỗ trợ giáo dục cho trẻ em và giáo viên mầm non, trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ em sống trong hoàn cảnh khó khăn có nguy cơ bỏ học, mô hình giáo dục chuyên biệt cho trẻ em khuyết tật, tàn tật, trẻ em mắc chứng bệnh tự kỷ, phổ cập bơi cho trẻ em bậc tiểu học, trung học cơ sở.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về nhận diện, phát hiện, thông báo, tố giác; giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng phòng ngừa đối với bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em và quảng bá Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111).

- Tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp đối với bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em vào kế hoạch giáo dục nhà trường; thực hiện các phương pháp giáo dục tích cực, không bạo lực đối với người học.

- Hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong các cơ sở giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục giới trong nhà trường; tổ chức các chương trình tuyên truyền phòng chống bạo lực và phân biệt đối xử giới trong nhà

trường. Mô hình tham vấn tâm lý về giới và bạo lực giới cho học sinh tại các trường học; phổ biến rộng rãi mô hình bình đẳng giới trong ngành...

3. Phòng Nội vụ thị xã

- Rà soát các chính sách, quy định của Tỉnh và của thị xã hướng dẫn, đề xuất tổ chức thực hiện quy định về quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ, tỷ lệ nữ để bổ nhiệm các chức danh trong các cơ quan Nhà nước; rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về tuổi bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của thị xã.

- Thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và thực hiện bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; hàng năm chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho nữ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và trong diện quy hoạch theo lộ trình.

4. Phòng Y tế thị xã

- Lồng ghép bình đẳng giới trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án và kế hoạch hoạt động; Nâng cao nhận thức của người dân về sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình. Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các xã, phường trong việc quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, nạo phá thai, tỷ lệ tử vong của người mẹ liên quan đến thai sản, dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con.

5. Trung tâm Y tế thị xã

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các mục tiêu về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em và các chương trình, đề án liên quan đến trẻ em do ngành quản lý; tuyên truyền, hướng dẫn cho các bậc cha mẹ về kiến thức chăm sóc trẻ nhỏ về tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh và phòng chống tai nạn thương tích trẻ em trong cộng đồng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Trạm y tế, cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn thị xã tổ chức thực hiện tốt chính sách khám, chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 06 tuổi, trẻ em là nạn nhân buôn bán người, bị xâm hại tình dục, trẻ em thuộc đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em hộ nghèo; tư vấn, xét nghiệm, hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế, cấp thuốc điều trị nhiễm trùng cơ hội cho trẻ em nhiễm HIV/AIDS ở cộng đồng; cấp dụng cụ chỉnh hình cho trẻ em khuyết tật hộ nghèo; phục hồi chức năng cho trẻ em bị tổn thương do bị ngược đãi, xâm hại, bạo lực, bóc lột...

- Hỗ trợ và chăm sóc sức khỏe các trường hợp trẻ em bị ngược đãi, xâm hại, bạo lực, bóc lột, trẻ em bị tàn tật, khuyết tật và tai nạn thương tích. Cung cấp kết quả giám định cho cơ quan Công an để làm chứng cứ xử lý đối với các

trường hợp ngược đãi, xâm hại, bạo lực, bóc lột trẻ em và phối hợp với các ban, ngành khác để thực hiện quy trình cung cấp dịch vụ hoặc chuyển tuyến phù hợp cho trẻ.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030;

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát tổng hợp danh sách trẻ em suy dinh dưỡng trên địa bàn thị xã thực hiện chương trình về hỗ trợ dinh dưỡng nâng cao thể trạng cho trẻ em.

6. Công an thị xã

- Thực hiện tuyên truyền các thủ đoạn, biểu hiện tội phạm, các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi xâm hại trẻ em, người chưa thành niên vi phạm pháp luật. Thực hiện cơ chế can thiệp khẩn cấp nhằm ngăn ngừa và xử lý kịp thời các trường hợp xâm hại, bạo lực đối với trẻ em.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Công an các xã, phường thường xuyên tổ chức kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các loại tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi chưa thành niên.

- Điều tra thân thiện và xử lý các vụ việc liên quan đến trẻ em gồm: các vụ xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường trong công tác điều tra, xác minh, xử lý các hành vi bạo lực giới; các vụ việc liên quan đến trẻ em (*các vụ xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên...*), phối hợp với các ngành chức năng, các tổ chức xã hội tham vấn, hỗ trợ cho trẻ em bị buôn bán; quản lý giáo dục, cảm hóa, giúp đỡ đối với trẻ em vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, tạo điều kiện để các em nhanh chóng tiến bộ, hoà nhập với cộng đồng dân cư; trong việc bàn giao đối tượng có hành vi bạo lực giới về quản lý, giáo dục ở địa bàn dân cư theo quy định. Triển khai ngăn chặn xử lý nghiêm các hành vi buôn bán phụ nữ và trẻ em.

- Phối hợp với cán bộ bảo vệ chăm sóc trẻ em, công chức Văn hóa - Xã hội và cộng tác viên xã hội thực hiện nhiệm vụ bảo vệ trẻ em; bảo vệ người tố cáo hành vi xâm hại trẻ em. Quản lý chặt chẽ nhân khẩu, tạm trú, tạm vắng và những đối tượng có tiền án tiền sự trên địa bàn nhằm ngăn chặn tình trạng xâm hại, lôi kéo trẻ em.

7. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Truyền thông và Văn hóa

- Chỉ đạo hướng dẫn, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, vui chơi giải trí, thể dục, thể thao, du lịch cho trẻ em; thực hiện các chính sách ưu đãi cho trẻ em khi tham gia dịch vụ vui chơi, giải trí; triển khai thực hiện có hiệu quả chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Chủ trì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tăng cường hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường đổi mới các hoạt động truyền thông, giáo dục về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; chú trọng giáo dục cộng đồng, gia đình và trẻ em về kỹ năng, biện pháp bảo vệ trẻ em đặc biệt các biện pháp phòng ngừa trẻ em bị xâm hại và tai nạn thương tích.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra và quản lý chặt chẽ nhằm ngăn chặn các sản phẩm văn hóa, dịch vụ giải trí thiếu lành mạnh đối với trẻ em, nhất là dịch vụ internet; đề xuất xây dựng và phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em trong gia đình nhằm tăng cường năng lực bảo vệ trẻ em cho các thành viên trong gia đình; đề xuất việc quy hoạch và xây dựng các công trình, cơ sở dịch vụ vui chơi giải trí cho trẻ em trên địa bàn; triển khai hiệu quả phong trào xây dựng gia đình văn hóa và phòng chống bạo lực gia đình; xây dựng và thực hiện chương trình phổ cập bơi, cứu đuối cho trẻ em ở cộng đồng, quản lý chặt chẽ các bể bơi đảm bảo an toàn cho trẻ em, xây dựng đề án quy hoạch mạng lưới công trình, cơ sở văn hoá, vui chơi giải trí cho trẻ em.

- Tăng cường thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài và nâng cao chất lượng tuyên truyền về bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em, đặc biệt là tuyên truyền nhằm hạn chế tình trạng xâm hại, bạo lực, buôn bán, bỏ rơi trẻ em; hạn chế tác động mặt trái của môi trường mạng đối với trẻ em, lôi kéo trẻ em vào tệ nạn xã hội; hạn chế tình trạng tai nạn giao thông, đuối nước; tuyên truyền gương người tốt việc tốt trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, đồng thời phê phán, lên án mạnh mẽ những hành vi vi phạm quyền trẻ em, thái độ vô cảm, thiếu trách nhiệm đối với trẻ em.

- Nâng cao chất lượng tuyên truyền bảo vệ, chăm sóc trẻ em hạn chế tai nạn thương tích ở trẻ em đặc biệt tai nạn giao thông và đuối nước trên địa bàn thị xã, lên án các hành vi vi phạm quyền trẻ em nhằm nâng cao ý thức và hành động bảo vệ trẻ em cho gia đình, cộng đồng, xã hội.

- Tuyên truyền, vận động gia đình và cộng đồng xây dựng mối quan hệ hôn nhân, gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình gắn với phong trào xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng nông thôn mới. Tăng cường kiểm tra và quản lý chặt chẽ các sản phẩm văn hóa, hoạt động vui chơi giải trí đảm bảo không mang định kiến giới.

- Tăng cường truyền thông, xây dựng các chương trình, bài viết, tin có nội dung về bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng thời lượng đưa tin, bài tuyên truyền về bình đẳng giới nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về bình đẳng giới, tuyên truyền các thông tin, hình ảnh mang định kiến giới, phân biệt đối xử giới trên địa bàn.

8. Phòng Tư pháp thị xã

- Tăng cường hướng dẫn, tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Chỉ đạo việc đăng ký khai sinh đúng thời hạn cho trẻ em. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thị xã cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em theo Thông tư số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15/5/2015, Thông tư liên tịch giữa Bộ Tư pháp - Bộ Công an - Bộ Y tế về hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi chính xác, kịp thời.

- Tăng cường thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về thực hiện Luật nuôi con nuôi, nhằm bảo đảm tính nhân đạo của hoạt động này, tránh lợi dụng để mua bán trẻ em. Phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ninh tư vấn, trợ giúp pháp lý cho gia đình và cho trẻ về các vấn đề liên quan đến quyền lợi của trẻ: cho nhận con nuôi, cấp giấy khai sinh, hộ tịch; tư vấn miễn phí cho trẻ em thuộc hộ nghèo, trẻ em bị buôn bán, bị xâm hại, bạo lực.

- Kiểm soát chặt chẽ các văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do thị xã ban hành còn hiệu lực nhưng chưa đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới để kiến nghị, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

9. Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã

Phối hợp với các đơn vị tham mưu thẩm định dự toán kinh phí theo phân cấp và quy định hiện hành.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thị xã

- Xây dựng nội dung hoạt động cụ thể của phong trào "Toàn dân chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" triển khai đến các Ban công tác mặt trận ở thôn, khu phố. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Liên đoàn Lao động thị xã và các tổ chức xã hội: Trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của mình, chỉ đạo trong ngành, tổ chức mình tích cực tham gia thực hiện các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân, các tổ chức xã hội tham gia chấp hành tốt pháp luật, chính sách về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tham gia xây dựng việc thực hiện luật pháp, cơ chế, chính sách, quản lý nhà nước, giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em; vận động đoàn viên, hội viên tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, nhận đỡ đầu, hỗ trợ, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh, tham gia xây dựng cộng đồng an toàn (thực phẩm an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích và đuối nước cho trẻ em); tích cực tố giác các hành vi vi phạm quyền trẻ em nhất là bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị thị xã căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao và các quy định của Luật Bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến đoàn viên, hội viên và chỉ đạo đến các tổ chức đoàn thể ở cơ sở phối hợp với các cấp chính quyền, các phòng, ban, ngành liên quan từ thị xã đến xã, phường thực hiện tốt các chế độ chính sách về bình đẳng giới và mục tiêu vì sự tiến bộ của phụ nữ; tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện bình đẳng giới;

- Đề nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị xã: (1) Tiếp tục duy trì và nhân rộng mô hình đỡ đầu, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, mô hình câu lạc bộ trẻ em; triển khai các mô hình mới về thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em (Hội đồng trẻ em, hoạt động do trẻ em khởi xướng...); (2) Chỉ đạo các cơ sở Đoàn, Đội nâng cao chất lượng hoạt động trong trường học và khu dân cư nhằm phát huy năng lực và quyền tham gia của trẻ em, trang bị cho các em kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em, kỹ năng hoạt động Đoàn, Đội và hoạt động xã hội; biểu dương thanh niên, thiếu niên tiêu biểu trong phong trào giúp đỡ trẻ em vượt khó; (3) Phối hợp xây dựng các mô hình tư vấn, cung cấp kiến thức tiền hôn nhân và kỹ năng làm cha mẹ cho thanh niên; trang bị cho thanh niên kỹ năng điều hành và tổ chức hoạt động cho thiếu nhi; (4) Chủ trì, hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Nhóm trẻ em nòng cốt, Câu lạc bộ trẻ em, Câu lạc bộ phóng viên nhỏ và các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em; tiếp tục chỉ đạo, vận động đoàn viên, thanh niên tham gia Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; nhận đỡ đầu các cháu có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; (5) Tổ chức và hướng dẫn các hoạt động vui chơi tập thể, văn hoá, thể thao đặc biệt tham gia dạy bơi, các hoạt động từ thiện cho trẻ em trong nhà trường và ở địa bàn dân cư; phối hợp triển khai các hoạt động quản lý giáo dục học sinh trong dịp hè; (6) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng chống đuối nước trẻ em. Tuyên truyền, tổ chức các hoạt động sinh hoạt cho thiếu niên nhi đồng về nội dung, phòng chống đuối nước, nhất là trong dịp hè để thu hút trẻ em tham gia nhằm nâng cao sức khỏe, tinh thần, hạn chế tình trạng trẻ em bị đuối nước.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ thị xã phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức bồi dưỡng, giới thiệu cán bộ nữ đủ tiêu chuẩn tham gia công tác quản lý, lãnh đạo các cơ quan trong hệ thống chính trị; tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ, góp phần thực hiện tốt mục tiêu bình đẳng giới; thực hiện các chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ và trẻ em gái theo quy định của pháp luật.

- Liên đoàn Lao động thị xã: Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ thị xã đẩy mạnh tuyên truyền công tác bình đẳng giới trong các đơn vị, trường học và những doanh nghiệp có đông lao động nữ; hướng dẫn công đoàn cơ sở quan tâm đến hoạt động của nữ công trong xây dựng và phát triển cán bộ nữ của đơn vị.

11. UBND các xã, phường

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Thực hiện tốt Luật trẻ em và các chương trình mục tiêu về bảo vệ chăm sóc trẻ em, tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các hành vi vi phạm quyền trẻ em, có biện pháp ngăn chặn, báo cáo, giải quyết kịp thời các hành vi, vụ việc xâm hại, ngược đãi, bóc lột, sao nhãng, bỏ rơi trẻ em theo quy định.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện công tác trẻ em và bình đẳng giới năm 2024. Chỉ đạo các thôn, khu thực hiện tốt các mục tiêu vì trẻ em và nội dung hoạt động của chương trình bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; quản lý chặt chẽ việc đăng ký tạm trú, tạm vắng và những đối tượng có tiền án, tiền sự trên địa bàn nhằm ngăn chặn tình trạng xâm hại trẻ em, lôi kéo trẻ em vi phạm pháp luật.

- Bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu bảo vệ chăm sóc trẻ em, xây dựng và mở rộng một số mô hình, hoạt động phù hợp với tình hình của địa phương; sửa chữa, bảo dưỡng, bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất, phát huy hiệu quả Điểm vui chơi trẻ em, Nhà văn hóa thôn, khu phố đáp ứng nhu cầu văn hóa, vui chơi của trẻ em nhất là trong dịp hè.

- Tiếp tục triển khai thu thập thông tin và nhập thông tin dữ liệu trẻ em vào phần mềm dữ liệu trẻ em. Định kỳ hàng tháng thu thập, cập nhật thông tin biến động về trẻ em vào phần mềm dữ liệu trẻ em tại cấp xã quản lý theo quy định, thực hiện đầy đủ kịp thời các chính sách của nhà nước dành cho trẻ em.

- Kiện toàn, thành lập Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và Bảo vệ, chăm sóc trẻ em các xã, phường (nếu có) để phát huy hiệu quả các hoạt động của Ban, duy trì giao ban định kỳ hàng tháng để nắm bắt thông tin, đồng thời kiểm tra, hướng dẫn ghi chép sổ sách cho cộng tác viên xã hội để kịp thời phản ánh và nắm bắt các vấn đề liên quan đến bảo vệ chăm sóc trẻ em.

- Rà soát, lập danh sách đối tượng trẻ em có HCĐB, trẻ em có nguy cơ rơi vào HCĐB, trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình độ tuổi từ 06 tuổi đến dưới 16 tuổi được hỗ trợ, trợ cấp theo các chính sách của Tỉnh, của Trung ương. Huy động lực lượng dạy bơi cho toàn bộ trẻ em từ 06 tuổi trở lên trên địa bàn các xã, phường.

- Tăng cường xã hội hoá công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, vận động các đoàn thể, cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn nhận nuôi, đỡ đầu, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ cao rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

- Thường xuyên rà soát các đối tượng trẻ em có đủ điều kiện hưởng chính sách hiện hành của Nhà nước và của Tỉnh trên địa bàn được kịp thời và nhanh chóng.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời những vấn đề, vụ việc đột xuất, nổi cộm liên quan đến bình đẳng giới, bảo vệ, chăm sóc trẻ em về UBND thị xã (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp chỉ đạo, giải quyết).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã về tình trạng xâm hại, bạo lực, mua bán trẻ em, vi phạm quyền trẻ em trên địa bàn quản lý.

- Xây dựng mục tiêu, chương trình kế hoạch thực hiện bình đẳng giới và kế hoạch vì sự tiến bộ của phụ nữ của xã, phường; bố trí cán bộ và phân khai kinh phí thực hiện kế hoạch và lồng ghép thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với Kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; đẩy mạnh phối hợp các ngành trong thực hiện hoạt động bình đẳng giới; kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn và tuyên truyền các văn bản pháp luật về bình đẳng giới, triển khai kế hoạch của UBND thị xã về thực hiện bình đẳng giới và sự tiến bộ của Phụ nữ cho cán bộ, công chức, các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn;

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội để chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện tốt các chính sách pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em và bình đẳng giới năm 2024 của UBND thị xã. Đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, phường trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân thị xã (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ninh (báo cáo);
- Sở Lao động - TB&XH tỉnh (báo cáo);
- Thường trực Thị ủy, TT HĐND (báo cáo);
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thị xã (t/h);
- UBND các xã, phường (thực hiện);
- Lưu: VT, LĐTBXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Khắc Dũng

Phụ lục 01: CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO CỦA TỈNH

Cơ quan ban hành văn bản	Ngày, tháng, số kí hiệu văn bản	Tên văn bản
VĂN BẢN VỀ TRẺ EM		
Tỉnh ủy	Chỉ thị 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị	Về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc;
	Chỉ thị số 33/CT-TU ngày 29/5/2023	Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước; quản lý, giáo dục thanh thiếu nhi, học sinh trong dịp hè trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;
HĐND tỉnh	Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021	Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”.
	Nghị quyết 06/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022	về Một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh;
	Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 31/10/2023	về Tiếp tục thực hiện chính sách đặc thù của tỉnh quy định tại Nghị quyết số 204/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2019 và Nghị quyết số 248/2020/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh cho đối tượng ở các xã ra khỏi vùng khó khăn và thôn, xã ra khỏi diện đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh
UBND tỉnh	Chỉ thị 09/CT-UBND ngày 14/10/2019	Về việc tăng cường thực hiện công tác phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh
	Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 14/3/2019	Triển khai Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2019 - 2025
	Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 17/9/2019	Triển khai Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã vùng khó khăn giai đoạn 2019 - 2025
	Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 13/3/2020	Thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2020-2025
	Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 28/12/2020	Thực hiện công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2021-2025 và tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh
	Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 08/3/2021	Thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh
	Quyết định số 2996/QĐ-UBND ngày 09/6/2021	Ban hành Quy chế phối hợp liên ngành phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, xâm hại trẻ em trên địa bàn

Cơ quan ban hành văn bản	Ngày, tháng, số kí hiệu văn bản	Tên văn bản
		tỉnh Quảng Ninh.
	Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 29/6/2021	Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030
	Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 23/8/2021	Thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh
	Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 25/8/2021	Thực hiện Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng tỉnh QN giai đoạn 2021 - 2025”
	Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 07/7/2023	Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; phòng chống TNTT và đuối nước; quản lý, giáo dục thanh thiếu nhi, học sinh trong dịp hè trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.
	Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 13/7/2023	Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 13/7/2023 truyền thông về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030;
	Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 21/7/2023	Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 21/7/2023 triển khai Chương trình phổ cập bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2023-2035;
	Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày 20/11/2023	Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày 20/11/2023 triển khai chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em, học sinh trong trường học trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030;
	Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 08/1/2024	Thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030”;
	Công văn số 402/UBND-GD ngày 08/1/2022	Về tăng cường các giải pháp bảo vệ trẻ em
VĂN BẢN VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ		
Tỉnh ủy	Chỉ thị số 20-CT/TU Ngày 23/7/2013	Về việc triển khai thực hiện Kết luận số 55-KL/TW ngày 18/01/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị "về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước"
	Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 20/7/2015 của BTV Tỉnh ủy	Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Quảng Ninh trong tình hình mới
	Công văn 1156-CV/TU	V/v thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW ngày

	Ngày 22/3/2018 của Ban thường vụ Tỉnh ủy	20/01/2018 của Ban Bí thư về Tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới.
HĐND tỉnh	Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 19/7/2013	Về kết quả giám sát công tác thực hiện Luật Bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh.
UBND tỉnh	Kế hoạch số 5749/KH-UBND ngày 28/9/2015	Thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và VSTBCPN tỉnh Q.Ninh trong tình hình mới.
	KH số 86/KH-UBND ngày 29/5/2018	KH hành động triển khai thực hiện chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững của tỉnh QN (mục tiêu 05 về BDG)
	Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 5/5/2020	Điều chỉnh KH số 86/KH-UBND ngày 29/5/2018 v/v thực hiện chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững của tỉnh QN
	Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 25/2/2021	Về việc thực hiện Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025" trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (giai đoạn II)
	Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 08/4/2021	Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới và Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh QN
	Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 22/11/2021	Thực hiện Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh QN
	Chương trình số 4594/Ctr-UBND ngày 19/7/2021	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-TU ngày 17/5/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển bền vững KTXH gắn với bảo đảm vững chắc QPAN ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo GD 2021-2025, định hướng đến năm 2030
	Công văn số 1864/UBND-VX2 Ngày 29/3/2018	V/v tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới (thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư)
	Công văn số 2307/UBND-VX2 ngày 10/4/2019	về Thực hiện “Đề án tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027” năm 2019.
	Công văn số 1584/UBND-VX2 ngày 28/3/2016	V/v thành lập, kiện toàn Ban VSTBCPN các cấp

Phụ lục 02: Mô hình do ngân sách tỉnh cấp thí điểm duy trì năm 2020 về trước

	Nội dung hoạt động	Đơn vị thực hiện
I	Lĩnh vực trẻ em	
1	Nhận biết và phòng tránh tệ nạn ma túy cho học sinh lớp 9	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh - thị xã Đông Triều
II	Lĩnh vực bình đẳng giới	
1	Ngăn ngừa, giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới	Phường Tràng An, thị xã Đông Triều

Phụ lục 03: Mô hình triển khai giai đoạn 2021-2023

TT	Tên mô hình	Nội dung hoạt động	Địa bàn triển khai	Đơn vị chủ trì
A	Lĩnh vực trẻ em			
I	Mô hình do các địa phương thực hiện			
1	Lớp bơi miễn phí cho trẻ em	Học lý thuyết và thực hành theo giáo trình của chương trình phổ cập bơi cứu đuối của Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch (giảng viên là cán bộ có chứng chỉ về dạy bơi cứu đuối do đơn vị có thẩm quyền cấp hoặc đã được Sở Văn hóa - Thể thao công nhận qua các lớp tập huấn kỹ năng dạy bơi). Đối tượng hưởng lợi: trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào HCDB, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình hoặc có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em các xã miền núi, hải đảo, xã biên giới, trẻ em dân tộc thiểu số, độ tuổi từ 06 - dưới 16 tuổi.	13 huyện, thị xã, thành phố	Phòng Lao động - TB &XH
2	Đội tuyên truyền viên măng non	- Xây dựng kịch bản diễn đàn trẻ em cấp trường năm 2022 về bảo vệ trẻ em (phòng chống XHTD, phòng chống bạo lực học đường và an toàn trên môi trường mạng cho trẻ em, phòng chống đuối nước) báo cáo đề xuất với BGH nhà trường về việc tổ chức Diễn đàn trẻ em tại trường, tham gia xây dựng KH tổ chức Diễn đàn trẻ em; tổng hợp ý kiến của trẻ em tại Diễn đàn tới UBND xã/phường để báo cáo về phòng Lao động – TB và XH. - Phát huy vai trò TTV măng non, tổ chức các hoạt động tuyên truyền, sinh hoạt chuyên đề tại trường và các lớp học về phòng chống xâm hại tình dục, bạo lực học đường, phòng chống tai nạn giao thông, đuối nước;	197 trường THCS của 13 huyện, thị xã, thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo
II	Mô hình do các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh thực hiện			
1	Câu lạc bộ thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em	- Tập huấn cho trẻ em thuộc CLB Quyền tham gia của trẻ em; các em học sinh trong Ban Chủ nhiệm CLB tại 13 địa phương; lấy ý kiến tham gia của các em vào việc tổ chức diễn đàn trẻ em và gửi câu hỏi, ý kiến tham gia, đề xuất của các em về vấn đề các em quan tâm tới Diễn đàn trẻ em cấp huyện, cấp tỉnh; thảo luận để thành viên CLB đề xuất các giải pháp bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em hiệu quả, phù hợp với trẻ em gửi tới Hội đồng trẻ em tỉnh và cơ quan chức năng liên quan.	13 huyện, thị xã, thành phố	Tỉnh Đoàn

2	Hội đồng trẻ em	Tổ chức sinh hoạt định kỳ để thảo luận, tổng hợp ý kiến của các địa phương có thành viên là hội đồng trẻ em về vấn đề trẻ em đang quan tâm tại địa phương; tổng hợp ý kiến tham gia của CLB quyền trẻ em, lấy ý kiến tham gia của các em thành viên Hội đồng vào việc tổ chức diễn đàn trẻ em cấp tỉnh và gửi câu hỏi, ý kiến tham gia, đề xuất của các em về vấn đề các em quan tâm tới Diễn đàn trẻ em tỉnh; thảo luận để thành viên CLB đề xuất các giải pháp bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em hiệu quả, phù hợp với trẻ em gửi tới Hội đồng Đội tỉnh và cơ quan chức năng liên quan.	13 huyện, thị xã, thành phố	Tỉnh Đoàn
3	Mô hình "Kết nối dịch vụ chăm sóc và phát triển toàn diện trẻ em tại cộng đồng dựa trên đánh giá nhu cầu của trẻ"	- Tập huấn, tư vấn chuyên đề chăm sóc trẻ em đầu đời cho cha mẹ là thành viên Câu lạc bộ của mô hình; - Tổ chức sinh hoạt định kỳ, tọa đàm; đánh giá kết quả thực hiện năm 2022 và rút kinh nghiệm mô hình.	Huyện Ba Chẽ (xã Đồn Đạc), thị xã Đông Triều (xã Hồng Thái Tây)	Trung tâm CTXH tỉnh
B	Lĩnh vực bình đẳng giới			
	Mô hình do các địa phương thực hiện			
1	Ngăn ngừa, giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới	- Thành lập và ra mắt: Ban chỉ đạo Mô hình; Câu lạc bộ và Ban chủ nhiệm CLB (mỗi CLB có ít nhất 30 thành viên tham gia, gồm cả nam giới và nữ giới, cả người tích cực và chưa tích cực, Ban chủ nhiệm CLB có từ 03-05 thành viên); chọn lập Địa chỉ tin cậy, Nhà tạm lánh để hỗ trợ nạn nhân tạm lánh an toàn; cử 01 thành viên có uy tín và năng lực làm đầu mối và trực đường dây nóng, tiếp nhận thông tin về bạo lực giới; kết nối với các dịch vụ trợ giúp nạn nhân, Địa chỉ tin cậy, Nhà tạm lánh; vận động, mời chính quyền địa phương, người có uy tín trong cộng đồng cùng tham gia các hoạt động của Mô hình; - Sinh hoạt CLB định kỳ hằng tháng tập trung vào các nội dung: An toàn cho phụ nữ và trẻ em gái; pháp luật, chính sách về bình đẳng giới; thực trạng và hậu quả của bất bình đẳng giới và cách phòng ngừa, ứng phó: phân biệt giới tính khi sinh, định kiến giới, bạo lực giới đối với phụ nữ và trẻ em, bạo lực gia đình; quấy rối tình dục, xâm hại trẻ em, tảo hôn, ép kết hôn...; tuyên truyền cho nam giới chia sẻ công việc gia đình; các chính sách, dịch vụ hỗ	Địa phương chọn thực hiện mô hình: Phường Hưng Đạo, thị xã Đông Triều	UBND thị xã

		trợ nạn nhân bị bạo lực giới, xâm hại trẻ em, các dịch vụ hỗ trợ của Ngôi nhà Ánh Dương và đường dây tư vấn, hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực giới 18001769; các quy định hành chính, hình sự xử lý hành vi vi phạm về bình đẳng giới; các tiêu chí xây dựng thành phố, làng quê an toàn, thân thiện với phụ nữ và trẻ em; bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình... - Tư vấn, kết nối dịch vụ trợ giúp thành viên có nhu cầu và trường hợp trong cộng đồng. - Đảm bảo điều kiện để „<i>Địa chỉ tin cậy</i>“, „<i>Nhà tạm lánh</i>“ hoạt động và phù hợp với địa bàn; trực điện thoại 24/24 tiếng nhằm tiếp nhận kịp thời thông tin trường hợp bị bạo lực hoặc có nguy cơ cao bị bạo lực, trong trường hợp khẩn cấp, thông tin, báo cáo kịp thời cho người có thẩm quyền (Trưởng Ban chủ nhiệm Mô hình) hoặc Công an địa phương để có phương án giải quyết; tiếp nhận đối tượng đến tạm lánh, tư vấn và tạm thời chăm sóc đối tượng, kết nối với dịch vụ hỗ trợ khi đối tượng có nhu cầu...Đối với trường hợp nghiêm trọng đề nghị Công an và Chính quyền địa phương có phương án bảo vệ và ngăn chặn nguy cơ gây tổn hại tiếp theo. - Sơ kết đánh giá, rút kinh nghiệm Mô hình và xây dựng kế hoạch năm tiếp theo.		
II	<i>Mô hình do các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh thực hiện</i>			
1	Trường học an toàn, thân thiện, không bạo lực gắn với phòng chống bạo lực giới	Thành lập CLB và sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề về các tiêu chí trường học an toàn thân thiện, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực giới, phòng chống xâm hại trẻ em...; tham vấn cho học sinh các vấn đề về giới và bạo lực giới trong trường học; tuyên truyền về BĐG, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em trong trường học và các lớp học.	10 trường Trung học cơ sở	Sở Giáo dục và Đào tạo
2	Hỗ trợ sinh kế và tự chủ về tài chính đối với phụ nữ bị bạo lực trên cơ sở giới	Khảo sát, đánh giá nhu cầu của phụ nữ cần hỗ trợ sinh kế; thành lập CLB; tổ chức sinh hoạt, tọa đàm; tư vấn và kết nối dịch vụ trợ giúp; nâng cao năng lực đối với phụ nữ yếu thế, bị bạo lực giới; tư vấn giới thiệu học nghề, việc làm...	Thị xã	Trung tâm Công tác xã hội tỉnh